







Work volume on a single full battery charge

about 5,000 nails

with battery: BL4025 nail: Length 15-40 mm, Gauge 18 Ga





40Vmax series movie



40Vmax mechanism movie



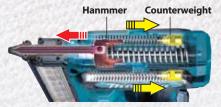
This movie was filmed in Japan. Models and specs may vary by country.

# High power MOT

40Vmax XGT Li-lon battery and BL motor quickly re-compress the spring for next firing.

### Counterweight mechanism

reduces vibration by moving a counterweight in the opposite direction of the hanmmer.



#### Compact and lightweight design

for high maneuverability

Lightweight at **2.6**kg (with BL4020)

243<sub>mm</sub>



## **Tough spring**



#### Contact top designed for easy nail placement

Nail shooting port is located in the center of contact arm, enabling accurate nail placement.



Slim nose with nose adapter



**Driving depth** adjustment



**LED** job light





#### Accessories Standard equipment

**Nose Adapter S** Part No. 422665-2





| Туре                                 | Length | Part no. |  |
|--------------------------------------|--------|----------|--|
| 18Ga<br>Brad nail<br>(5,000 pcs/box) | 15mm   | F-31867  |  |
|                                      | 20mm   | F-31870  |  |
|                                      | 25mm   | F-31883  |  |
|                                      | 30mm   | F-31896  |  |
|                                      | 35mm   | F-31915  |  |
|                                      | 40mm   | F-31931  |  |
|                                      |        |          |  |

#### **Battery Charging Time Reference**

| , , , , , , , , , , , , , , , , , , , |                         |                   |  |
|---------------------------------------|-------------------------|-------------------|--|
| 40VALLION MAX                         | DC40RA [East Clydrolog) | DC40RC            |  |
| <b>BL4050F</b> 5.0Ah                  | 50 <sub>min</sub>       | 85 <sub>min</sub> |  |
| <b>BL4040</b> 4.0Ah                   | 45 <sub>min</sub>       | 67 <sub>min</sub> |  |
| <b>BL4025</b> *12.5Ah                 | 28 <sub>min</sub>       | 38 <sub>min</sub> |  |
| <b>BL4020</b> *12.0Ah                 | 22 <sub>min</sub>       | 30 <sub>min</sub> |  |

<sup>\*1</sup> Recommended battery

## Cordless Brad Nailer FN001G

Net weight

Capacity Depth Adjustment Auto Firing Stop Built-in Job Light Carrying Case Sound Power Level Dimensions Standard Equipment: Safety goggle (195246-2),  $(L \times W \times H)$ 

hook (346317-0), hex wrench 3 (783201-2), nose adapter S (422665-2), connector plastic case type 3 (821551-8)

Length: 15, 20, 25, 30, 35, 40 mm (5/8, 3/4, 1, 1-3/16, 1-3/8, 1-5/8") Gauge: 18 Ga Magazine Capacity w/BL4025: 5,000 Shot q'ty on a single full battery charge 2.5 m/s<sup>2</sup> or less Vibration Level Sound Pressure Level

81 dB(A) 92 dB(A) w/o Battery: 234 x 86 x 243 mm

(9-1/4 x 3-3/8 x 9-9/16") w/BL4020/BL4025: 265 x 86 x 243 mm (10-3/8 x 3-3/8 x 9-9/16") w/BL4050F: 291 x 86 x 263 mm (11-1/2 x 3-3/8 x 10-3/8") 2.6 - 3.2 kg (5.7 - 7.1 lbs.)

FN001GZ02: Battery & charger are sold seperately

The weight may differ depending on the attachment(s), including the battery cartridge. The lightest and heaviest combination, according to EPTA-Procedure 01/2014, are shown in the table. Items of standard equipment and specifications may vary by country or area.

A4-052023-1

## CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM 1511-0 1900g số 3, MON VSP N, P. Hoà Phụ, TP, Thời Đâu Mặt, Binh Dương, Di 1, 102/14 562 8338 - Fax: 0274 562 8338 - Website; www.makita.com.um

CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TAI MIỀN BẮC TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG Kho 5, Số 1, Đường Số 6, KCN - ĐT - DV VSIP Bắc Ninh, P. Phú Chắn TP. Từ Sơn, T. Bắc Ninh. ĐT: 0222 376 5942 Fax: 0222 376 5941 TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

CHI NHÁNH HÀ NỘI 65 Trường Chinh, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội. 9T: 0243 202 2585

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

CHI NHÁNH CẦN THƠ i Văn Kiệt, Khu Vực 5. P. An Thời, Q. Binh Thủy, CHÍ NHÁNH BUÔN MA THUỘT 68 Lẻ Đức Thọ, P. Tháng lợi, TP. Buôn Ma Thuột, T. Đák Lák. TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH NHA TRANG Ló 3638 đượng BB, Khu đó thị Vinh Điệm Trung, Xã Vinh Ngọc, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa ĐT: 0258 220 0039 TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHÍ NHÁNH HỒ CHÍ MINH Số 12 Trinh Văn Cấn, P. Cầu Ông Lãnh, Q. 1, TP. Hồ Chi Minh. DT: 0283 821 5191